

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 291/2018/HS-PT
Ngày: 12 - 9 - 2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Thông Kbuôr

Các Thẩm phán:
1. Ông Trịnh Văn Toàn
2. Bà Lê Thị Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2018/HS-PT ngày 06/8/2018 đối với bị cáo Y L Ênuôl về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 21/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Y L Ênuôl, sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn N, xã EN, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; con ông Y M HĐơk và bà H’ D Ênuôl; có vợ là H’ V Niê và có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phùng Văn H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Y Tha Bkrông

Địa chỉ: Buôn J, xã ET, thành phố BM, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/9/2017, Y L Ênuôl đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47C1-053.90 lưu thông trên đường tỉnh lộ 1, hướng từ BM đi về huyện E, khi đến đoạn đường Km 3 + 970 thuộc ngã tư giao nhau giữa đường tỉnh lộ 1 và đường liên buôn N 2, buôn N 3, xã EN, huyện B, do trời đã tối đồng thời xe mô tô biển kiểm soát 47C1-053.90 không có đèn chiếu sáng, nên Y L không quan sát được chướng ngại vật phía trước nên đã tông thẳng vào ông Y T Niê

và ông Y J1 Aliô đều trú tại buôn N, xã EN đang diu nhau đi bộ sát lề đường bên phải trên đường tỉnh lộ 1 cùng chiều với hướng lưu thông của Y L. Hậu quả ông Y T Niê tử vong tại chỗ và ông Y J1 bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện và bị tổn hại 61% sức khỏe.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường Km 3 + 970 tỉnh lộ 1 thuộc địa phận buôn Niêng 3, xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk. Đoạn đường thẳng, hai bên đường có nhà dân, mặt đường nhựa rộng 5,40m, giữa tim đường có vạch sơn trắng ngắt quãng để phân chia hai làn đường cho các phương tiện lưu thông ngược chiều nhau, hai bên đường có lề đất rộng 1m. Chọn mép đường nhựa bên phải theo hướng thành phố BM đi huyện E. Căn cứ vào các dấu vết hiện trường đã xác định được điểm va chạm giữa xe mô tô có biển kiểm soát 47C1-053.90 và người đi bộ được đánh dấu X, từ điểm X đến mốc cố định là 26,83m, đến trục giữa xe mô tô là 28,60m, đến đầu V1 là 1,25m, cách mép đường chuẩn là 1,1m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn lập lúc 9h 30 phút ngày 27/9/2017 đã xác định: “...đèn chiếu sáng phía trước đầu xe mô tô mang biển kiểm soát 47C1-053.90 không hoạt động”.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 403/PY-T.Th ngày 06/10/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Ông Y T Niê tử vong vì choáng đa thương do bị tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1322/PY-TgT ngày 07/11/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Thương tích của Y J1 Aliô khuyết sọ, nứt thái dương phải, liệt $\frac{1}{2}$ người phải với tỷ lệ thương tích 61%.

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, gia đình Y Lim đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của 02 người bị hại với tổng số tiền là 121.500.000 đồng, cụ thể như sau:

Người đại diện hợp pháp của ông Y T yêu cầu bồi thường chi phí mai táng, tổn thất về tinh thần với số tiền là 66.500.000 đồng, gia đình bị cáo Y L đã bồi thường xong.

Người đại diện theo ủy quyền ông Y J1 yêu cầu bồi thường tiền tổn thất về tinh thần và các khoản chi phí điều trị, các khoản chi phí hợp lý khác với tổng số tiền là 55.000.000 đồng. Gia đình bị cáo Y L đã bồi thường số tiền 34.000.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông Y J1 tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường theo số tiền thỏa thuận còn lại là 21.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 21/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Y L Ênuôl phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Y L Ênuôl 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/6/2018 và ngày 10/7/2018, bị cáo Y L Ênuôl có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y L Ênuôl khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng như cáo trạng và bản án cấp sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Y L Ênuôl về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm và tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 21.000.000 đồng cho bị hại ông J1 Aliô thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo và được người bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y L Ênuôl sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

Xử phạt bị cáo Y L Ênuôl 01 (Một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Ông Phùng Văn H: Về tội danh đối với bị cáo là phù hợp, tuy nhiên mức hình phạt 01 năm tù là có phần nghiêm khắc, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có trình độ học vấn thấp, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nhưng gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho 02 bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp án phí và tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, HĐXX nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 07/9/2017, Y L Ênuôl là người đã có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47C1-053.90 không có đèn chiếu sáng phía trước lưu thông trên đường tỉnh lộ 1 từ BM đi hướng về huyện E, khi đi đến đoạn đường Km 3 + 970 thuộc địa phận buôn N 3, xã EN, huyện B. Do xe không có đèn chiếu sáng, Y L không quan sát được các chướng ngại vật phía trước nên đã tông vào ông Y T Niê và Y J1 là hai người đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Y T Niê tử vong tại chỗ và ông Y J1 bị thương và bị tổn hại 61% sức khỏe. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/9/2017 thời điểm BLHS 1999 đang có hiệu lực, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999, căn cứ Nghị quyết số 41 của Quốc hội khóa 14, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 về áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội. Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Y L Ênuôl là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực tác động gia đình bị cáo mặc dù hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nhưng đã tự nguyện bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho gia đình người bị hại, bồi thường số tiền 66.500.000 đồng cho gia đình người bị hại ông Y T Niê, bồi thường cho gia đình người bị hại ông Y J1 số tiền 34.000.000 đồng thể hiện sự ăn năn hối cải và được gia đình người bị hại bãi nại. Sau khi xét xử sơ thẩm xong gia đình bị cáo Y L Ênuôl đã bồi thường số tiền còn lại là 21.000.000 đồng cho người bị hại ông Y J1 Aliô và bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới thể hiện sự ăn năn hối cải và ý thức khắc phục hậu quả của bị cáo, HĐXX cần xem xét. Mặt khác bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên hiểu biết về pháp luật có phần hạn chế, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo

ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Y L Ênuôl không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y L Ênuôl - Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 21/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

[2] Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Y L Ênuôl 01 (Một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã EN, huyện B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

[3] Về án phí: Bị cáo Y L Ênuôl không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Buôn Đôn;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục THADS huyện B;
- T.H.A hình sự Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Y Thông Kbuôr